

MÔN HỌC: TIN HỌC CƠ SỞ

# ***Chương 1:*** ***Tin học căn bản***

Bộ môn Tin học cơ sở



Trường Đại học Khoa học Tự nhiên  
Khoa Công nghệ Thông tin

- Bài 1: Tổng quan
- Bài 2: Hệ điều hành Windows
- Bài 3: Mạng máy tính
- Bài 4: Một số chương trình ứng dụng

MICROSOFT WINDOWS

# ***Bài 2:*** ***Hệ điều hành Windows***

**Bộ môn Tin học cơ sở**



Trường Đại học Khoa học Tự nhiên  
Khoa Công nghệ Thông tin

1. Tổng quan về hệ điều hành Windows
2. Hệ thống tập tin
3. Tùy biến môi trường làm việc
4. Thao tác trên cửa sổ chương trình

1. Tổng quan về hệ điều hành Windows
  - Giới thiệu.
  - Các khái niệm cơ bản.
2. Hệ thống tập tin
3. Tùy biến môi trường làm việc
4. Thao tác trên cửa sổ chương trình

## ■ Giới thiệu

- Phát triển bởi công ty Microsoft.
- Khởi đầu được phát triển cho hệ máy tính tương thích IBM PC.
- Chiếm khoảng 90% thị trường máy tính cá nhân trên toàn thế giới (2004).

## ■ Đặc điểm chính

- Hệ điều hành đa tác vụ (Multi-tasking).
- Giao diện đồ họa (Graphical User Interface – GUI).
- Tích hợp sẵn nhiều chương trình ứng dụng.

## ■ Các phiên bản của MS Windows

- Windows 1.x
- Windows 2.x
- Windows 3.x
- Windows 95
- Windows 98
- Windows Me
- Windows 2000/2003
- Windows XP
- Windows Vista



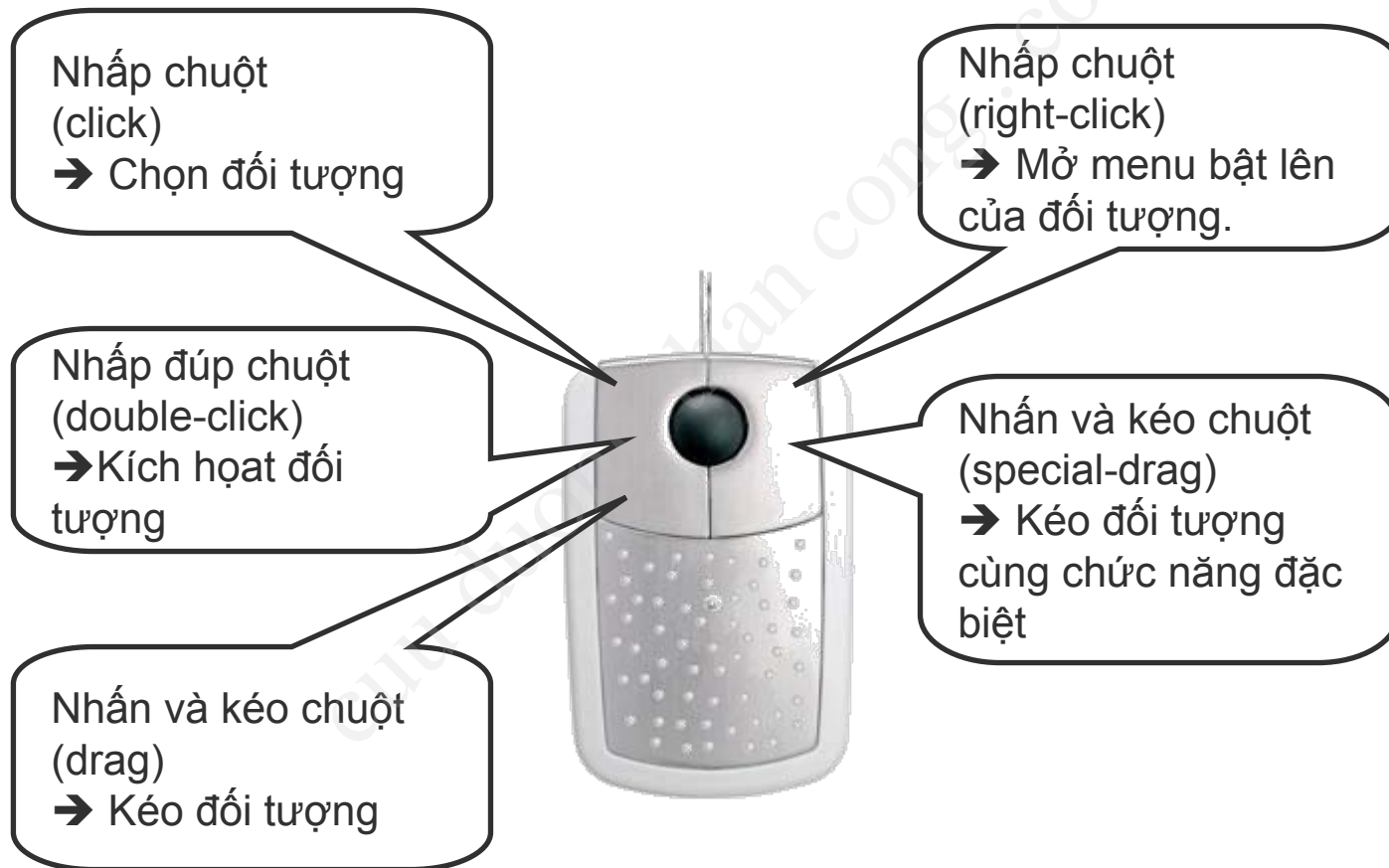
Windows Vista™

## ■ Màn hình nền (Desktop)















## ■ Chuột (Mouse)



## ■ Biểu tượng (Icon)

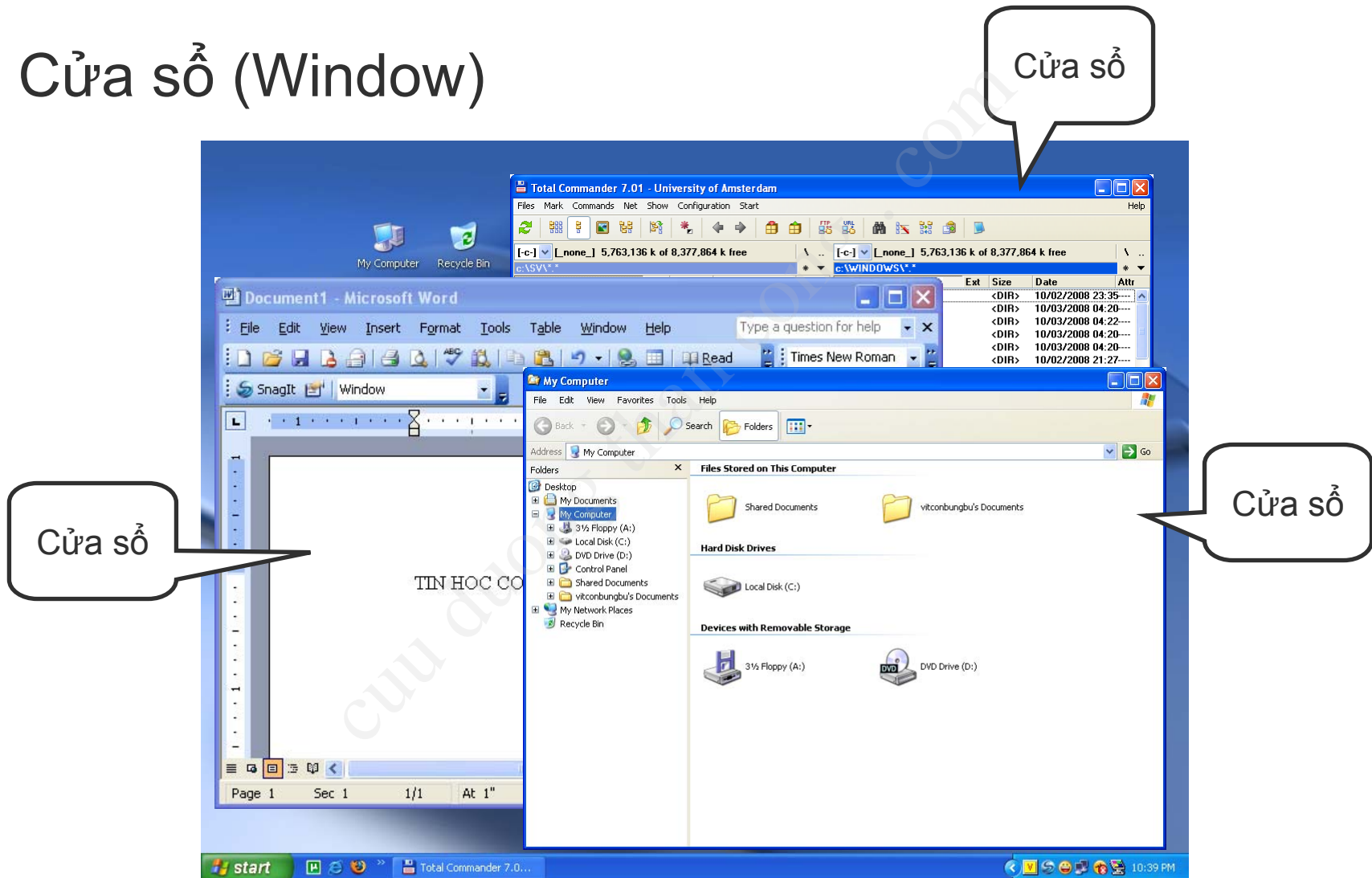
- Hình nhỏ mang tính tượng trưng.
- Đại diện cho một tập tin chương trình, tập tin dữ liệu hoặc một số thực thể khác.
- Một số biểu tượng sẵn có trong Windows, một số khác do người sử dụng tạo ra.

Các biểu tượng có sẵn trong Windows	
 My Computer	Được sử dụng để duyệt các ổ đĩa và các tiện ích có trong máy.
 Recycle Bin	Được sử dụng để chứa tạm thời của các tập tin bị xóa
 Outlook Express	Liên kết nhanh đến ứng dụng thư điện tử Outlook Express.
 Internet Explorer	Liên kết nhanh đến ứng dụng duyệt web Internet Explorer.

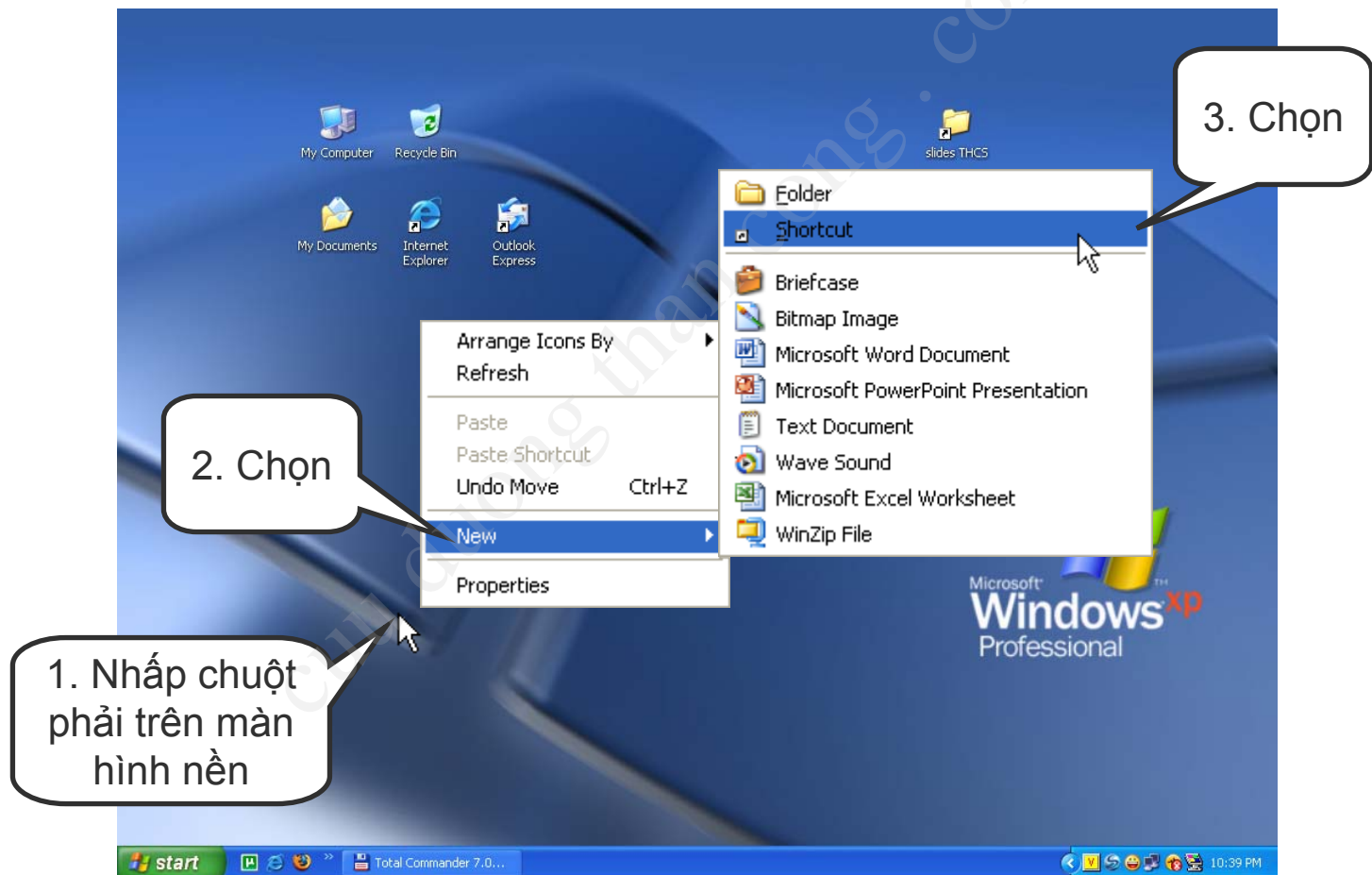
Các biểu tượng người sử dụng hay ứng dụng tạo thêm	
 Windows Commander	Biểu tượng liên kết nhanh đến ứng dụng quản lý tập tin Windows Commander (ứng dụng này tự động tạo)
 VietKey 2000	Biểu tượng của ứng dụng gõ tiếng Việt VietKey2000 (ứng dụng này tự động tạo)
 Acrobat Reader 7.0	Biểu tượng của ứng dụng đọc văn bản Acrobat Reader (ứng dụng này tự động tạo)
 Yahoo! Messenger	Biểu tượng của ứng dụng tán gẫu Yahoo! Messenger (ứng dụng này tự động tạo)
 slides THCS	Biểu tượng liên kết nhanh đến thư mục tên “slides THCS” do người sử dụng tạo
 De cuong THCS	Biểu tượng liên kết nhanh đến tập tin tên “De cuong THCS” do người sử dụng tạo

# Các khái niệm cơ bản

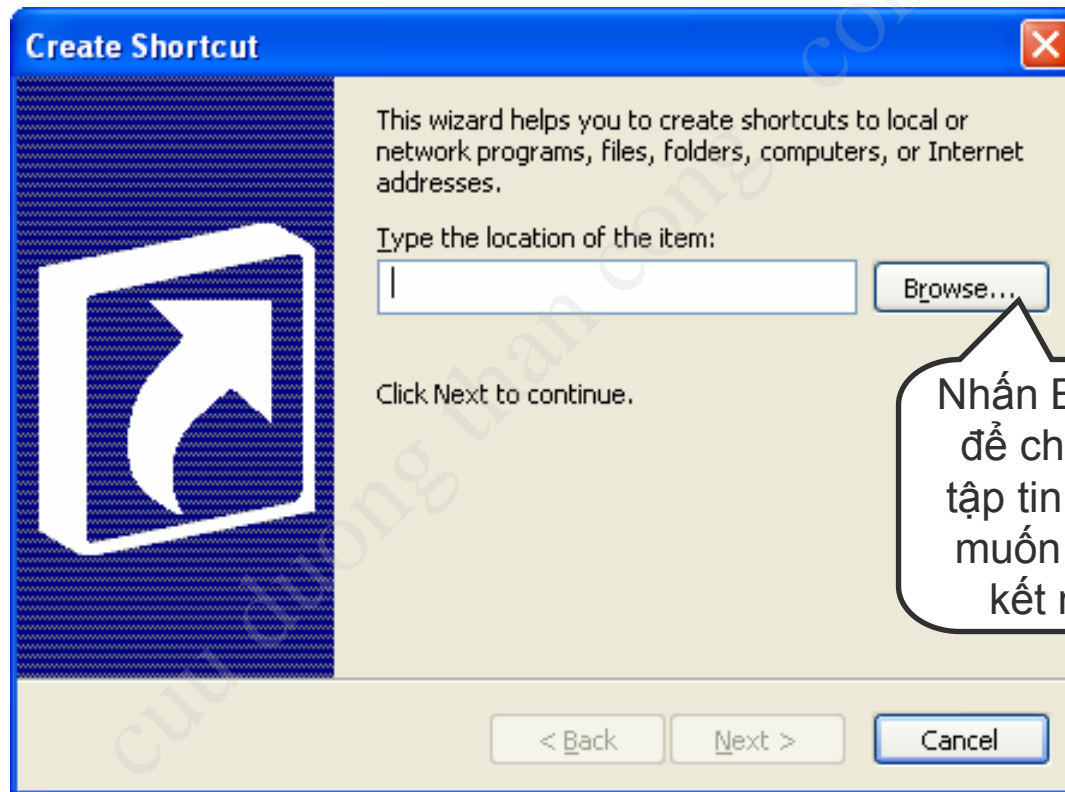
## ■ Cửa sổ (Window)



# Tạo biểu tượng liên kết nhanh

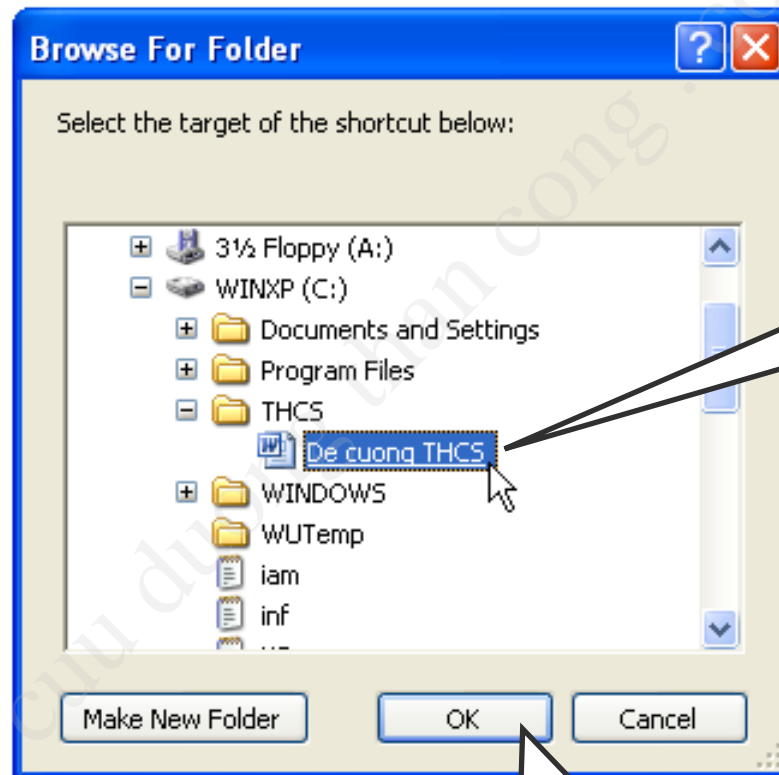


# Tạo biểu tượng liên kết nhanh



Nhấn Browse...  
để chọn vị trí  
tập tin trên đĩa  
muốn tạo liên  
kết nhanh

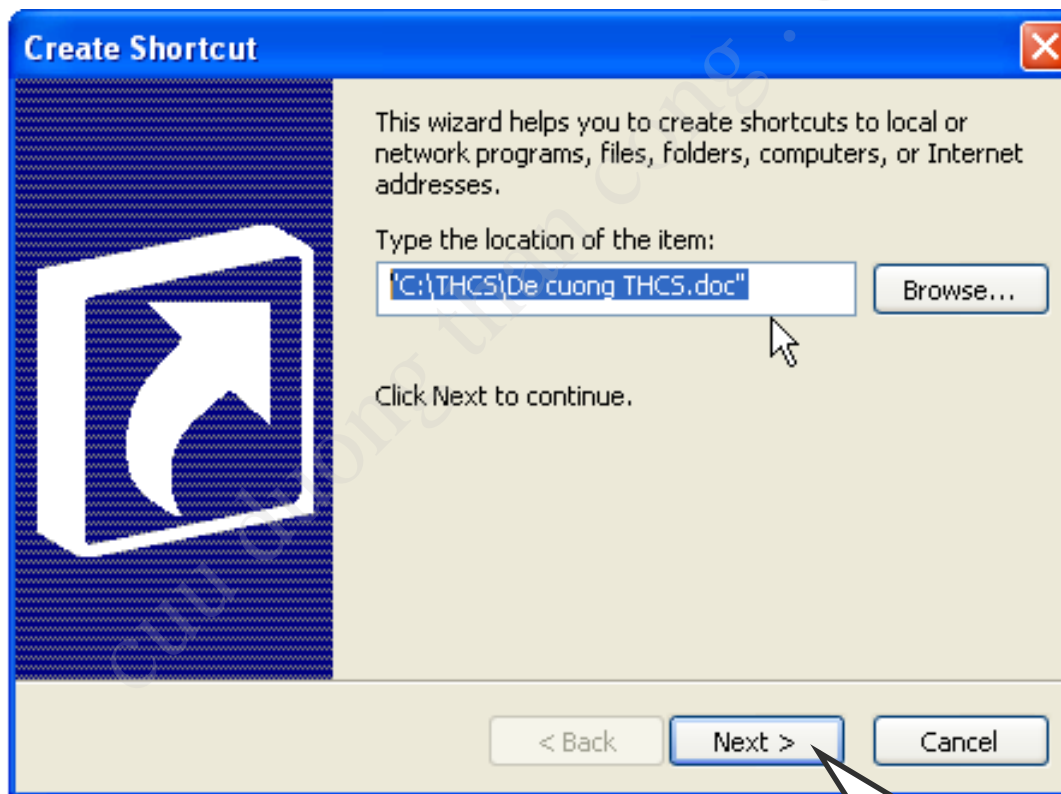
# Tạo biểu tượng liên kết nhanh



1. Chọn tập tin muốn tạo liên kết nhanh

2. Nhấn OK để đồng ý

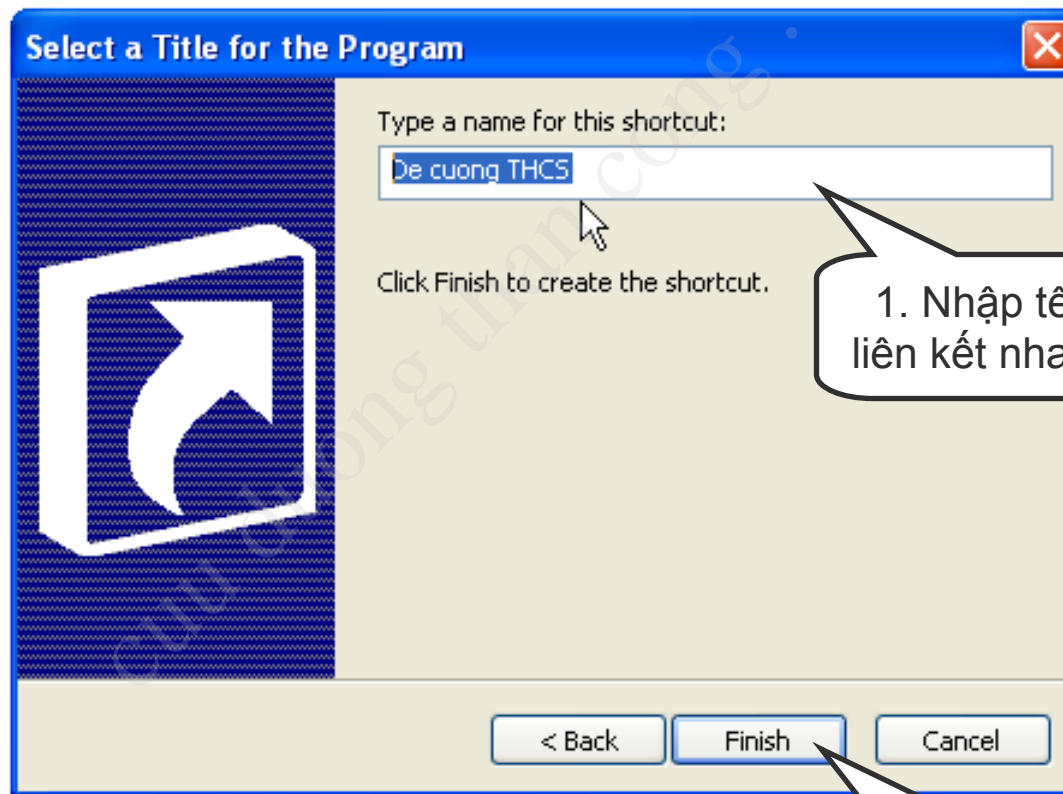
# Tạo biểu tượng liên kết nhanh



Nhấn Next  
để tiếp tục



# Tạo biểu tượng liên kết nhanh



## ■ Thanh tác vụ (Taskbar)

**Nút start**  
chọn để mở  
menu start  
của Windows

**Nút chương trình**  
thể hiện các  
cửa sổ ứng dụng  
đang được mở

**Khay hệ thống**  
chứa các biểu tượng  
ứng dụng đang thực  
thi ở chế độ nền



**Thanh công cụ  
thực hiện nhanh**  
chứa các biểu tượng  
liên kết nhanh

1. Tổng quan về hệ điều hành Windows
2. Hệ thống tập tin
  - Các khái niệm cơ bản
  - Thao tác trên hệ thống tập tin
  - Chương trình quản lý tập tin Windows Explorer
3. Tùy biến môi trường làm việc
4. Thao tác trên cửa sổ chương trình

- Khái niệm:
  - Tập tin (viết tắt cho tập thông tin; còn được gọi là tệp, tệp tin, file) là một tập hợp của thông tin được đặt tên.
- Quy tắc đặt tên: <tên chính>[.<tên mở rộng>]
  - Ký hiệu < >: phần bên trong bắt buộc phải có.
  - Ký hiệu [ ]: phần bên trong có thể có hoặc không.
  - Nếu tên tập tin có tên mở rộng thì hai phần phải cách nhau bằng dấu chấm.
  - Tên tập tin gồm các ký tự trong bảng mã ASCII, ngoại trừ một số ký tự đặc biệt như: '\', '/', ':', '?', '\*', '=', ...
  - Ví dụ
    - Hợp lệ: THCS, TH\_CS, THCS1, THCS.TXT, TH\_CS.DOC, ...
    - Không hợp lệ: THCS!, TH>CS, THCS?, ...

- Tên mở rộng: nhằm mục đích phân loại tập tin.
- Ví dụ:
  - Kiểu COM, EXE: tập tin chương trình thực thi.
  - Kiểu DOC, PDF, TXT: tập tin văn bản.
  - Kiểu BMP, IMG, JPG: tập tin hình ảnh.
  - Kiểu MP3, WAV: tập tin âm thanh.
  - Kiểu AVI, MP4, WMV: tập tin phim ảnh.
  - Kiểu PPT: tập tin trình diễn (powerpoint).
  - Kiểu XLS: tập tin bảng tính.
  - Kiểu ASM, BAS, C, CPP: tập tin chương trình nguồn.
  - ...

## ■ Khái niệm

- Là dạng tập tin đặc biệt, chứa các tập tin hay thư mục con khác.

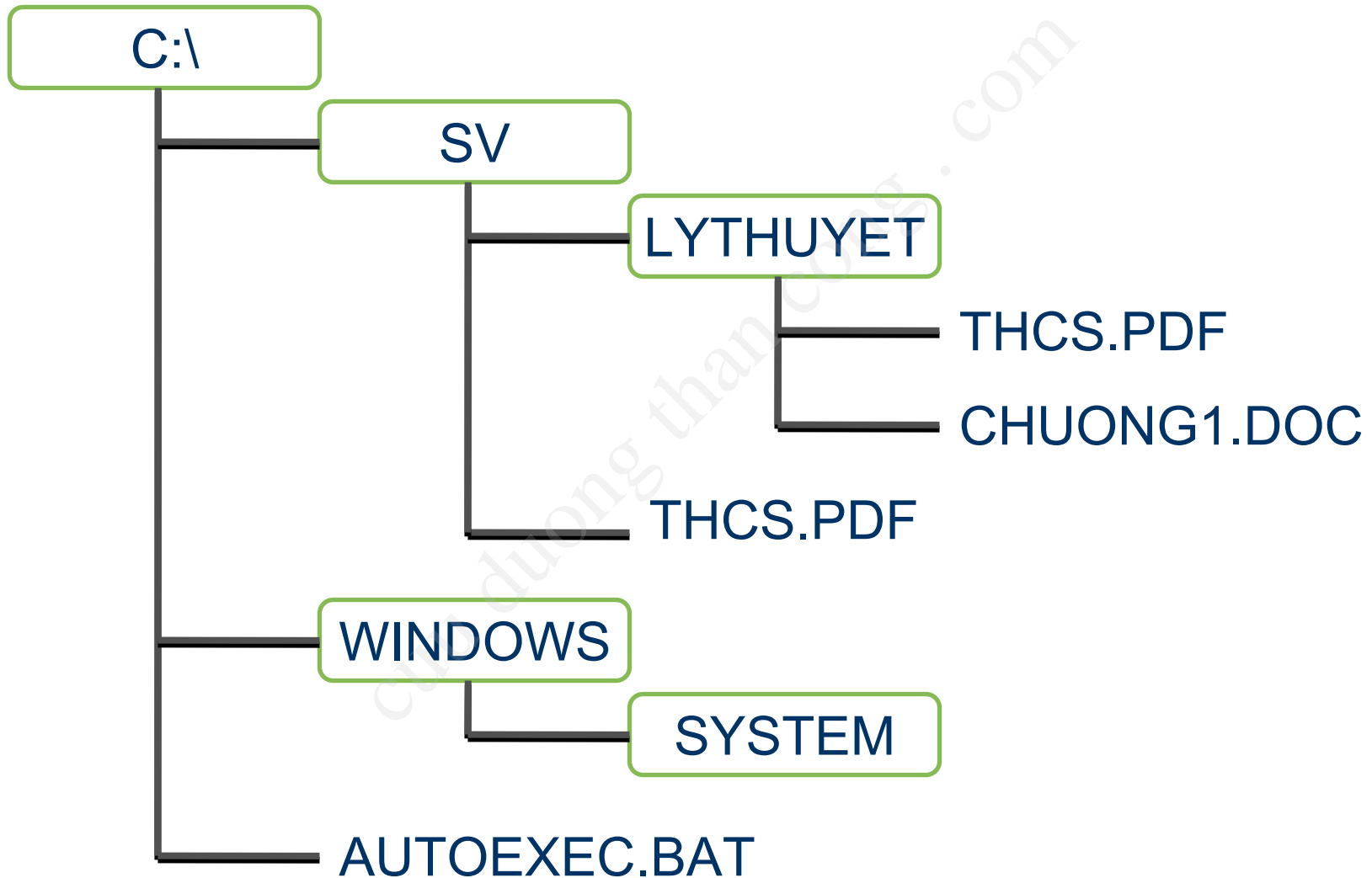
## ■ Quy tắc đặt tên

- Giống như tập tin nhưng thông thường không có tên mở rộng (Ví dụ: THCS, TH\_CS, THCS1, ...)

## ■ Cây thư mục

- Thư mục mang tính phân cấp. Thư mục cha có thể chứa một hoặc nhiều thư mục con.
- Điều này dẫn đến sự hình thành cây thư mục trên đĩa.
- Ổ đĩa được xem là thư mục gốc, ký hiệu \.

# Ví dụ cây thư mục



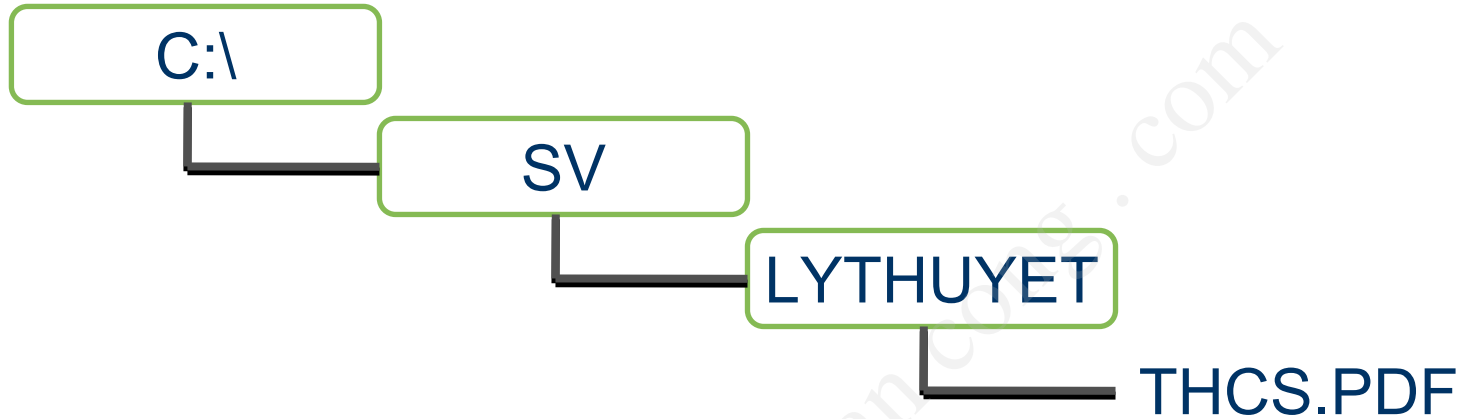
## ■ Khái niệm

- Các tập tin hay thư mục có thể trùng tên nếu nó nằm ở các vị trí (thư mục) khác nhau.
- Muốn xác định đúng tập tin hay thư mục cần thao tác, phải chỉ đúng vị trí của nó trên đĩa.
- Đường dẫn là khái niệm do hệ điều hành đưa ra, mô tả vị trí của tập tin hay thư mục.

## ■ Phân loại

- Đường dẫn tuyệt đối (bắt đầu từ thư mục gốc).
- Đường dẫn tương đối (bắt đầu từ thư mục hiện hành).





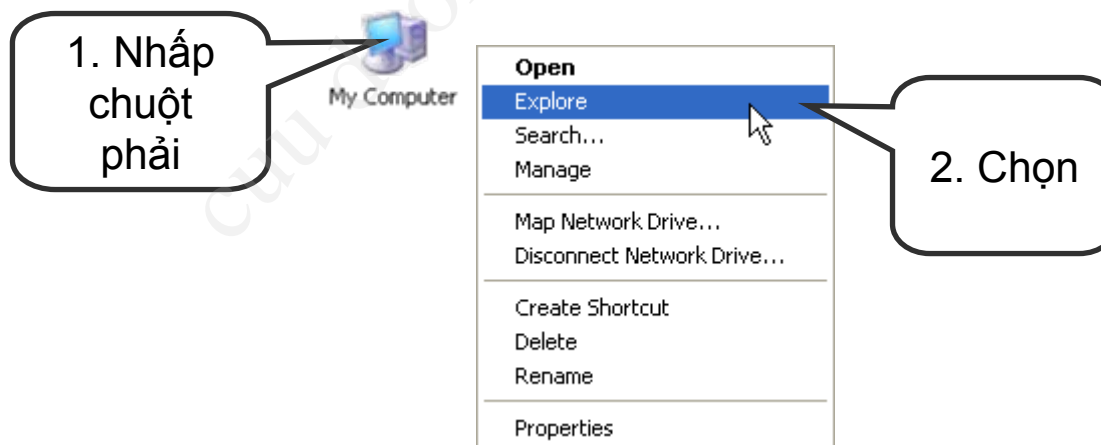
- Đường dẫn tuyệt đối của tập tin THCS.PDF  
→ C:\SV\LYTHUYET\THCS.PDF
- Đường dẫn tương đối
  - Thư mục hiện hành là C:\SV → LYTHUYET\THCS.PDF
  - Thư mục hiện hành là C:\SV\LYTHUYET → THCS.PDF

## **Các thao tác trên hệ thống tập tin**

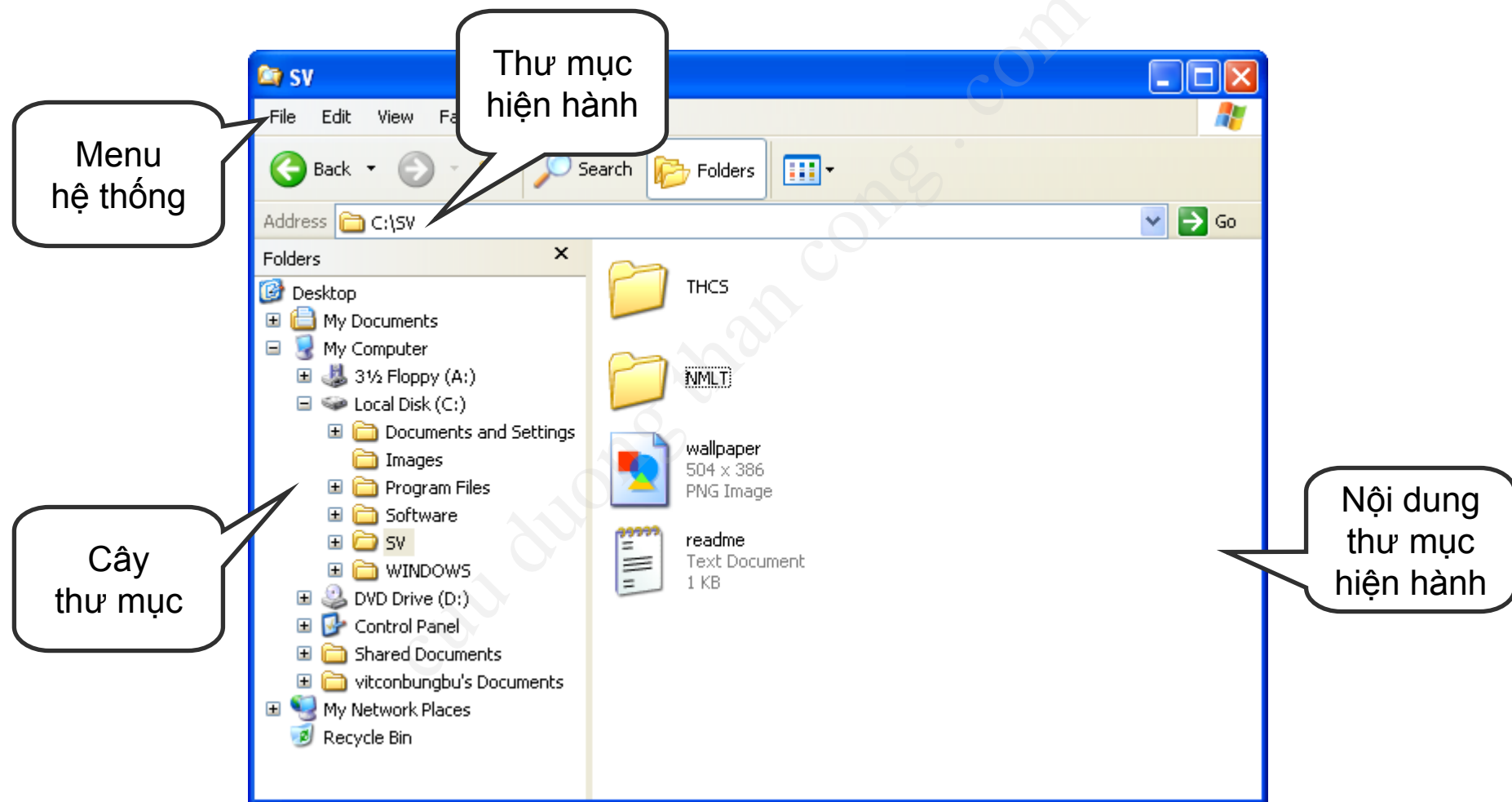
- Xem nội dung ổ đĩa, thư mục, tập tin
- Chọn thư mục, tập tin
- Tạo thư mục, tập tin
- Sao chép thư mục, tập tin
- Di chuyển thư mục, tập tin
- Xóa thư mục, tập tin
- Đổi tên thư mục, tập tin
- Sắp xếp thư mục, tập tin

# Giới thiệu Windows Explorer

- Ứng dụng có sẵn trong Windows cho phép thực hiện các thao tác trên tập tin.
- Khởi động ứng dụng
  - Start > All Programs > Accessories > Windows Explorer
  - Hoặc nhấp chuột phải vào My Computer > Explorer



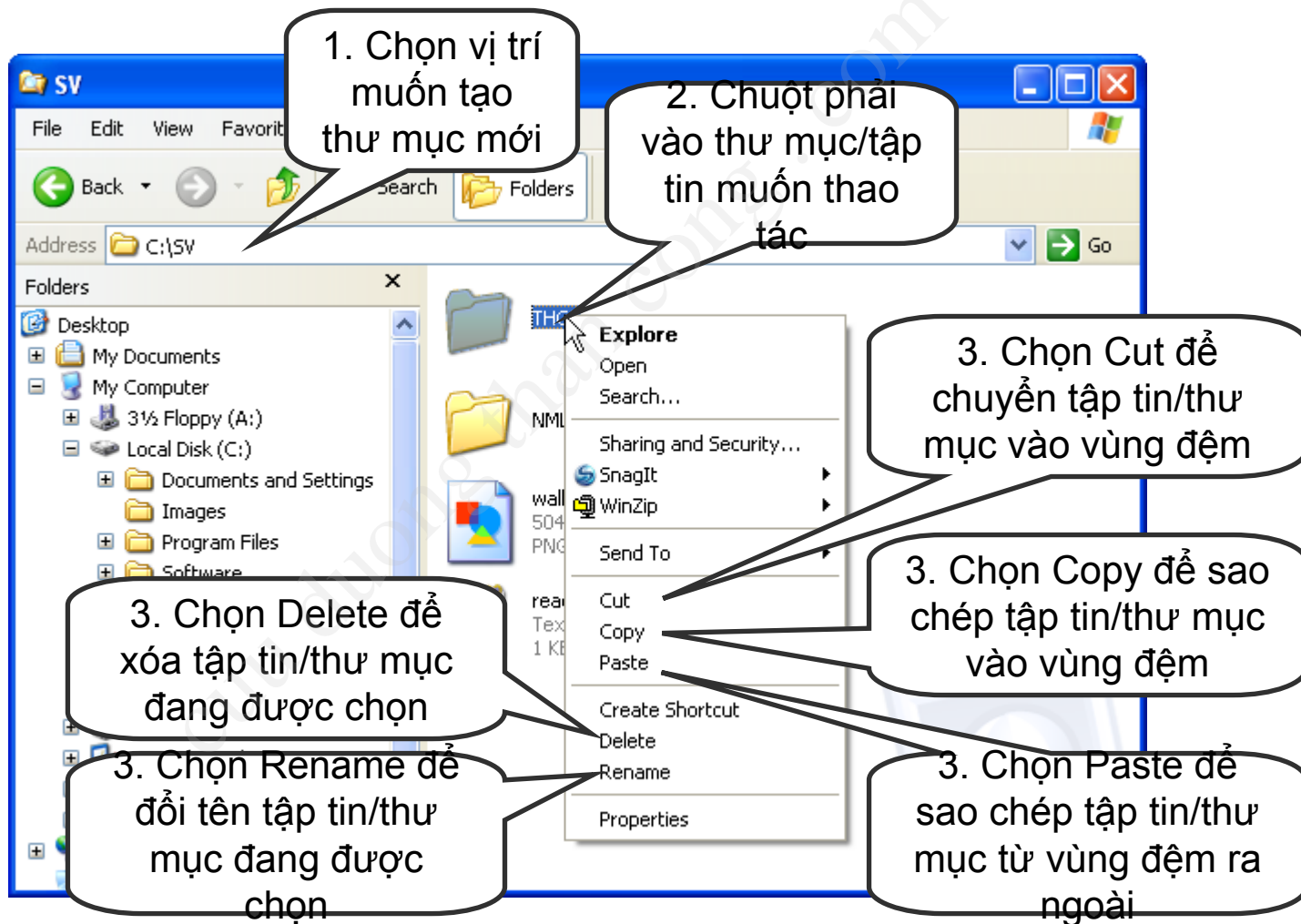
# Giới thiệu Windows Explorer



# Tạo thư mục mới



# Một số thao tác khác



## **Một số phím tắt thông dụng**

- Bước 1: Chọn tập tin/thư mục muốn thao tác
- Bước 2: Một số thao tác sau có thể được thực hiện bằng phím tắt:
  - Xóa tập tin/thư mục đang chọn: DELETE
  - Sao chép tập tin/thư mục vào vùng đệm: CTRL+C
  - Di chuyển (sao chép rồi xóa) tập tin/thư mục vào vùng đệm: CTRL+X
  - Sao chép tập tin/thư mục trong vùng đệm ra ngoài thư mục hiện hành (không cần bước 1): CTRL+V

1. Tổng quan về hệ điều hành Windows
2. Hệ thống tập tin
3. Tùy biến môi trường làm việc
  - Màn hình nền (Desktop)
  - Thanh tác vụ (Taskbar)
  - Bảng điều khiển (Control Panel)
4. Thao tác trên cửa sổ chương trình

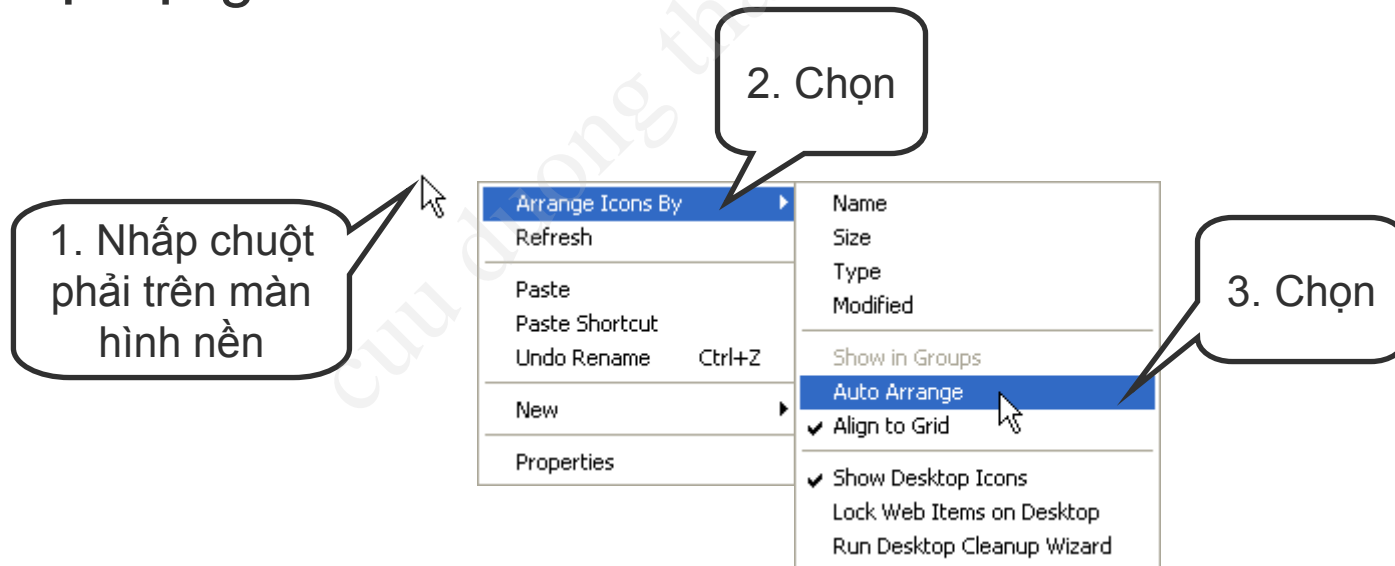


## ■ Sắp xếp các biểu tượng

- Bằng tay:

- Bước 1: Nhấn chuột vào biểu tượng muốn thay đổi vị trí.
- Bước 2: Giữ chuột và kéo đến vị trí mới rồi thả chuột ra.

- Tự động:





The image shows the 'Taskbar and Start Menu Properties' dialog box in Windows XP. The 'Taskbar' tab is selected. The 'Taskbar appearance' section includes checkboxes for 'Lock the taskbar' (checked), 'Auto-hide the taskbar' (unchecked), 'Keep the taskbar on top of other windows' (checked), 'Group similar taskbar buttons' (unchecked), and 'Show Quick Launch' (checked). The 'Notification area' section includes 'Show the clock' (checked) and 'Hide inactive icons' (checked). A 'Customize...' button is present. Below the dialog box, a 'Toolbars' menu is open, showing options like 'Cascade Windows', 'Tile Windows Horizontally', 'Tile Windows Vertically', 'Show the Desktop', 'Task Manager', 'Lock the Taskbar' (checked), and 'Properties'. The 'Properties' option is highlighted by the mouse. The Windows taskbar at the bottom shows the Start button, several application icons, and the system tray with the clock showing 7:23 PM.

3. Khóa thanh tác vụ

3. Tự động ẩn thanh tác vụ

3. Hiển thị thanh liên kết nhanh

3. Hiển thị đồng hồ

3. Ẩn các biểu tượng không hoạt động

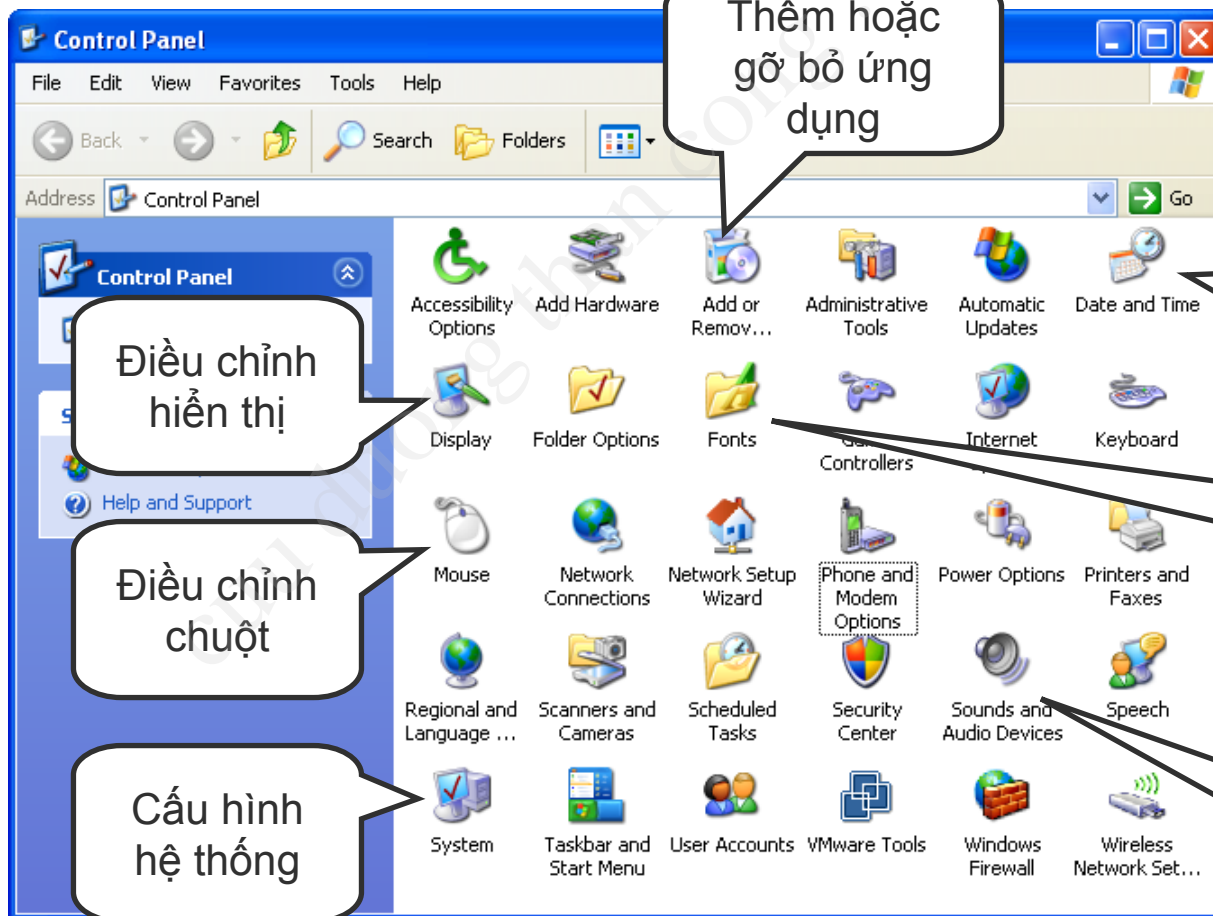
3. Giữ thanh tác vụ trên mọi cửa sổ ứng dụng

3. Nhóm các nút giống nhau

2. Chọn

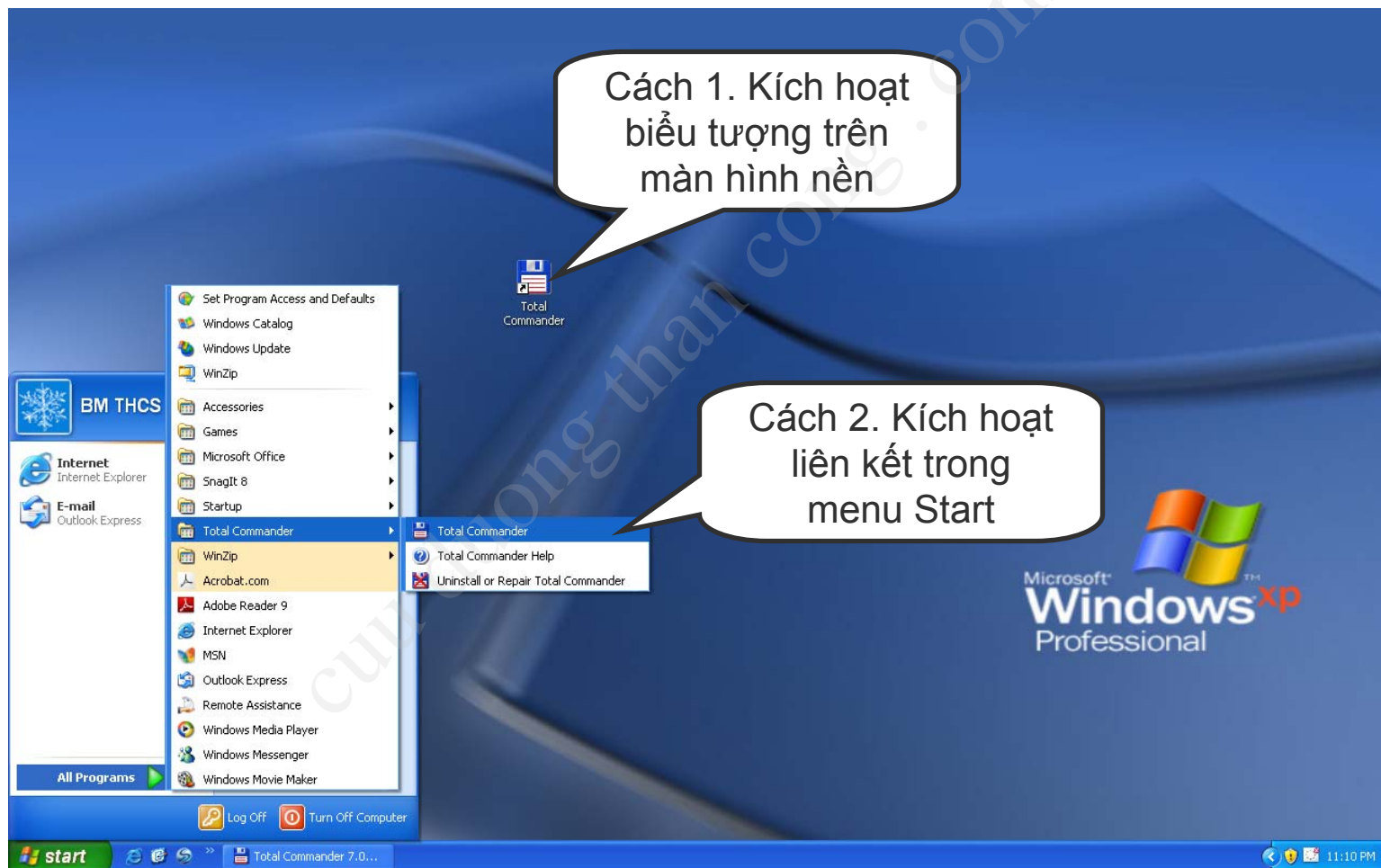
1. Nhấp chuột phải trên màn hình nền

- Cho phép cấu hình các chức năng trong Windows.
- Start > Control Panel



- Tổng quan về hệ điều hành Windows
- Hệ thống tập tin
- Tùy biến môi trường làm việc
- Thao tác trên cửa sổ chương trình
  - Khởi động chương trình
  - Menu
  - Thanh công cụ (Toolbar)
  - Hộp hội thoại (Dialog)

# Khởi động chương trình



Menu  
hệ  
thống

